TBT VIETNAM
VĂN PHÒNG THÔNG BÁO VÀ HỎI ĐÁP QUỐC GIA VỀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

BẢN TIN TBT VIỆT NAM
Chuyên mục: Vấn đề hôm nay Bản tin số 10/2017

TPP – Kịch bản nào cho Việt Nam?

Kịch bản 1: TPP như vốn có

Trong kịch bản đầu tiên này TPP sẽ được duy trì nguyên vẹn như trước khi Hoa Kỳ tuyên bố rút khỏi, các nước TPP khác vẫn sẽ tiếp tục quá trình phê chuẩn nội bộ, đồng thời chờ đợi Hoa Kỳ thay đổi quyết định của mình, quay lại phê chuẩn TPP. Đây là kịch bản được cho là "cầu toàn" nhất, với việc giữa lại tất cả các thành viên, trọn vẹn các nội dung và tất nhiên là toàn bộ các lợi ích kỳ vọng từ TPP trước đây. Điểm thay đổi duy nhất là thời gian dự kiến phê chuẩn và thời điểm bắt đầu thực thi của Hiệp định sẽ phải kéo dài để chờ Hoa Kỳ quyết định quay lại với Hiệp định này. Điều kiện tiên quyết và duy nhất để kịch bản này trở thành hiện thực là Hoa Kỳ thay đổi quan điểm, chấp nhận phê chuẩn TPP như nó đã được chính nước này góp phần nhào nặn lên.

Với không ít người, có lẽ đây là kịch bản khó khả thi nhất trong bối cảnh hiện tại, khi Tổng thống Trump tỏ rõ quyết tâm theo đuổi chiến lược "nước Mỹ trên hết", bảo hộ tối đa sản xuất nội địa bằng cách chĩa mũi nhọn vào các Hiệp định thương mại mà theo lời ông là "không công bằng cho nước Mỹ". Dưới sức ép của Mỹ, Hiệp định thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA) giữa Mỹ, Canada và Mexico, một trong những Hiệp định đầu tiên, đặt nền móng cho sự phát triển thương mại tự do ở khu vực Bắc Mỹ trong suốt hơn ba thập kỷ qua, sẽ chính thức đàm phán lại từ tháng giữa tháng 8. Đến lượt mình, Hiệp định thương mại tự do Mỹ - Hàn (KORUS) có thể cũng sẽ phải chịu chung số phận khi ông Trump khó

chịu phàn nàn về tình trạng nhập siêu "khủng khiếp" từ Hàn Quốc và yêu cầu xem xét lại KORUS để có một thỏa thuận "công bằng hơn".

Nhưng đó là Trump của năm 2017, khi mà những lời hứa lấy lại việc làm cho dân Mỹ từ các đối tác, bảo hộ sản xuất và đầu tư nội địa trong chiến dịch tranh cử của ông vẫn còn tươi rói, khi mà những động thái bảo hộ và xét lại của ông mới chỉ bắt đầu và chưa chính thức tạo ra hệ quả gì đáng kể, ngoại trừ thái độ bất bình của các đồng minh kinh tế. Không ai có thể dám chắc chiến lược cứng rắn, đơn độc này của ông sẽ vẫn tiếp tục trong suốt thời gian còn lại của nhiệm kỳ. Đặc biệt khi các đối thủ cạnh tranh của Hoa Kỳ đang vực lại tinh thần, tranh thủ giai đoạn ngưng nghỉ của Mỹ để tận dụng các cơ hội từ tự do hóa thương mại mà nước này tạm thời từ bỏ. Rất có khả năng một thời điểm nào đó, ở nửa sau nhiệm kỳ, ông Trump sẽ có quan điểm mới về vấn đề này. Điều nay không phải là hão huyền với một người kiên quyết và thực dụng như ông Trump, một khi ông nhận thấy cán cân lợi ích của Mỹ có thể bị suy yếu vì chủ nghĩa bảo hộ. Lại nữa, tương lai TPP không phải là một hai năm, càng không phải chỉ giới hạn ở một nhiệm kỳ Tổng thống Mỹ. Ông Trump có thể sẽ đối địch với TPP đến tận cùng nhiệm kỳ, nhưng không có gì chắc chắn là một Tổng thống tiếp theo cũng sẽ vẫn giữa thái độ tương tự. Ở Mỹ, chuyện một Hiệp định thương mại được ký dưới thời Tổng thống này, phê chuẩn ở nhiệm kỳ Tổng thống sau hoặc sau nữa cũng là chuyện bình thường. Ba Hiệp định thương mại có hiệu lực gần đây nhất của Hoa Kỳ (với Colombia, Panama và Hàn Quốc) đều chỉ được phê chuẩn sau hơn 05 năm kể từ khi các Hiệp định này được ký, với thời điểm ký (2007) và thời điểm có hiệu lực (2012) thuộc hai nhiệm kỳ Tổng thống khác nhau của Hoa Kỳ. Với một Hiệp định lớn như TPP, việc Hoa Kỳ phê chuẩn Hiệp định sau một vài năm, thậm chí lâu hơn nữa, là hoàn toàn có khả năng.

Đứng từ góc độ của Việt Nam, đây là kịch bản mang lại nhiều lợi ích nhất do bảo đảm được những lợi ích kỳ vọng khi TPP được hiện thực hóa, đồng thời tránh lãng phí các kết quả đàm phán đạt được trong TPP sau nhiều năm. Bất lợi duy nhất là việc kéo dài thời gian chờ đợi hiện thực hóa của TPP và sự không xác

định trong quá trình chờ đợi. Tuy nhiên, Việt Nam có thể tận dụng thời gian chờ đợi này để chuẩn bị các nguồn lực cần thiết cho quá trình thay đổi thể chế phù hợp với các cam kết trong TPP, đặc biệt trong các lĩnh vực lao động, mua sắm công, doanh nghiệp Nhà nước … Thậm chí, trong một chừng mực nhất định, đối với nhiều doanh nghiệp Việt Nam, thời gian chờ đợi TPP có thể là cần thiết để điều chỉnh sản xuất, thay đổi phương thức kinh doanh và quảng bá để tận dụng tối đa các lợi ích TPP đem tới, đồng thời nâng cao sức cạnh tranh để đương đầu với những thách thức sắp tới khi Việt Nam mở cửa thị trường đối với các nước thành viên TPP.

(Còn tiếp) - Nguồn: Trung tâm WTO và Hội nhập

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Chuyên mục: Hàng rào kỹ thuật trong thương mại **Bản tin số 10/2017**

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC TỪ 15/09/2017-15/10/2017

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Ả Rập	25	Sữa và các sản phẩm từ sữa; Gia vị; Thịt; Thuốc lá; Lốp xe cơ giới
Botswana	14	Hệ kính và gạt nước; Thiết bị giặt là; Thiết bị chăm sóc cơ thể; Đồ chơi; Bơm; Máy rửa bát; Dụng cụ nhà bếp nhỏ; Hệ thống cung cấp nước; Các thiết bị điện gia dụng
Brazil	11	Phòng thí nghiệm y học; Cá và các sản phẩm từ cá; Vật liệu nha khoa; Thịt và các sản phẩm từ thịt; Thuốc thú y; Sữa và các sản phẩm từ sữa; Hoá chất khử trùng trong công nghiệp và gia đình; Thiết bị y tế
Bahrain	12	Sữa và các sản phẩm từ sữa; Gia vị; Thịt; Thuốc lá; Lốp xe cơ giới
Canada	1	Thiết bị truyền thông
Chile	2	Sữa và các sản phẩm chế biến từ sữa
Colombia	1	Thiết bị điện gia dụng
Costa Rica	1	Thực phẩm nói chung
Cộng hòa Dominican	2	Ngũ cốc
Đài Loan	9	Thiết bị vệ sinh; Xe đẩy cho trẻ em; Ống xả khí cho thiết bị đun nước; Các chất hoá học độc hại; Thuốc trừ sâu và hóa chất nông nghiệp; Hóa chất; Mỹ phẩm; Thuốc nhuộm tóc
Ecuador	3	Đồ chơi; Thiết bị làm lạnh
Grenada	1	Gạo
Hàn Quốc	4	Gỗ; Dược phẩm; Thuốc thú y; Kỹ thuật đường sắt nói

		chung
Israel	9	Ăng ten; Đồ chơi; Cửa lật bằng gỗ; Sản phẩm chế biến từ cá; Thực phẩm chế biến sẵn đóng gói; Cặp sách; Thảm dệt
Jamaica	8	Đồ uống có cồn; Sữa và các sản phẩm sữa nói chung; Đồ chơi; Xi măng; Rượu vang
Kazakhstan	2	Hoá chất khử trùng trong công nghiệp và gia đình
Kuwait	12	Sữa và các sản phẩm từ sữa; Gia vị; Thịt và các sản phẩm từ thịt; Thuốc lá; Lốp xe
Liên minh Châu Âu	17	Thực phẩm nói chung; Thiết bị điện và điện tử; Rượu; Hóa chất hữu cơ; Chất độc hại
Malawi	15	Ngũ cốc; Đồ uống có cồn; Thức ăn chăn nuôi; Gia vị; Trái cây; Rau quả
Mexico	6	Đường và các sản phẩm từ đường; Chỉnh lưu; Lốp xe; Hệ thống cấp điện
Nam Phi	2	Tương thích điện từ (EMC); Thực phẩm vi sinh
New Zealand	1	Mỹ phẩm;
Nicaragua	2	Thịt và sản phẩm chế biến từ thịt; Cốt thép bê tông
Nhật Bản	2	Thực phẩm chế biến được sản xuất và bán tại Nhật Bản; Phân bón
Oman	12	Sữa và các sản phẩm từ sữa; Gia vị; Thịt và các sản phẩm từ thịt; Thuốc lá; Lốp xe
Paraguay	2	Thiết bị bảo vệ đầu; Rau quả và các sản phẩm có nguồn gốc từ rau quả
Pháp	6	Máy bay
Qatar	13	Sữa và các sản phẩm từ sữa; Gia vị; Thịt và các sản phẩm từ thịt; Thuốc lá; Lốp xe; Thiết bị đun nước

Thái Lan	2	Sữa và các sản phẩm từ sữa; Rau quả; Trái cây
Thổ Nhĩ Kỳ	4	Thực phẩm nói chung; Hương vị thực phẩm; Thực phẩm chế biến dành cho trẻ em; Các sản phẩm rượu thơm.
Thụy sỹ	2	Thuốc trừ sâu và hóa chất nông nghiệp; Thiết bị kỹ thuật viễn thông
Trung Quốc	7	Thực phẩm; Dược phẩm; Thiết bị y tế; Thiết bị điện tử;
Uganda	44	Sản phẩm bê tông; Hóa chất công nghiệp dạng lỏng; Các phương pháp phân tích hóa lý; Vải; Hóa chất vô cơ; Mỹ phẩm; Cá và các sản phẩm từ cá; Thiết bị thể thao; An toàn lao động; Thiết bị leo núi cá nhân; Hóa chất phòng thí nghiệm; Thiết bị bảo vệ; Thiết bị giải trí; Thiết bị làm sạch nước
Ukraine	2	Thiết bị nhà bếp; Thuốc thú y
Hoa Kỳ	21	Thiết bị dành cho trẻ em; Máy bay; Xe điện; Thiết bị phòng cháy; Nhiên liệu; Phát thải khí hydro clorua; Thuốc trừ sâu; Hợp chất hữu cơ dễ bay hơi; Chất hóa học; Nhiên liệu tái tạo; Xe buýt trường học; Chất làm lạnh; Xe địa hình; Sản phẩm sợi dệt; Đồ nội thất; Sản phẩm từ lông thú; Sản phẩm gỗ composite; Sản phẩm len; Thực phẩm nói chung;
Yemen	12	Sữa và các sản phẩm từ sữa; Gia vị; Thịt; Thuốc lá; Lốp xe cơ giới.
Việt Nam	2	Hóa chất; Hoạt chất diệt côn trùng, diệt khuẩn

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Chuyên mục: Hàng rào kỹ thuật trong thương mại **Bản tin số 10/2017**

Hóa chất

Ngày 11/10/2017, Việt Nam thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Thông tư quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số /2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. Thông tư này hướng dẫn thi hành và quy định cụ thể:

1. Thể thức trình bày, bố cục và nội dung Kế hoạch và Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp.
2. Phân loại và ghi nhãn hóa chất.
3. Hướng dẫn xây dựng Phiếu an toàn hóa chất
4. Các loại biểu mẫu để các tổ chức, cá nhân có liên quan sử dụng
5. Chế độ báo cáo về quản lý hóa chất trong ngành Công Thương. \
6. Trách nhiệm cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn giấy phép liên quan đến hoá chất.

Mục đích của dự thảo nhằm bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của con người. Hạn cuối cùng để các nước thành viên WTO tham gia góp ý kiến vào 10/12/2017. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2017/TBT/VNM/17_4615_00_x.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/VNM/107

Hoạt chất diệt côn trùng, diệt khuẩn

Ngày 19/9/2017, Việt Nam thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Thông tư danh mục hoạt chất diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế cấm sử dụng và hạn chế phạm vi sử dụng tại Việt Nam. Quy định này áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng hoạt chất diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. Các danh mục hoạt chất dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế:

1. Hoạt chất diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế cấm sử dụng tại Việt Nam;

2. Hoạt chất diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế hạn chế phạm vi sử dụng tại Việt Nam.

Đối với các hoạt chất lần đầu tiên đăng ký lưu hành tại Việt Nam đề nghị thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. Mục đích của dự thảo nhằm bảo đảm sức khỏe và sự an toàn của con người. Hạn cuối cùng để các nước thành viên WTO tham gia góp ý kiến vào 18/11/2017. Thời gian dự kiến thông qua vào 20 tháng 11 năm 2017. Thời gian dự kiến có hiệu lực vào tháng 01/1/2018. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

http://tbt.gov.vn/SiteAssets/DU%20THAO%20TT%20%2010.7.doc

Mã thông báo: G/TBT/N/VNM/106

Phân bón

Ngày 12/10/2017, Nhật Bản thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi tiêu chuẩn đối với phân bón thông thường. Cụ thể, bãi bỏ yêu cầu đối với các thành phần của "Phân nitơ lỏng". Mục đích của dự thảo nhằm đáp ứng sự tiến bộ của công nghệ nông nghiệp và khoa học, góp phần đảm bảo sức khoẻ con người và thúc đẩy năng suất nông nghiệp. Thời gian dự kiến thông qua vào tháng 11 năm 2017. Thời gian dự kiến có hiệu lực vào tháng 12 năm 2017. Các nước thành viên có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia góp ý kiến. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2017/TBT/JPN/17_4635_00_e.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/JPN/569

Thuốc thú y

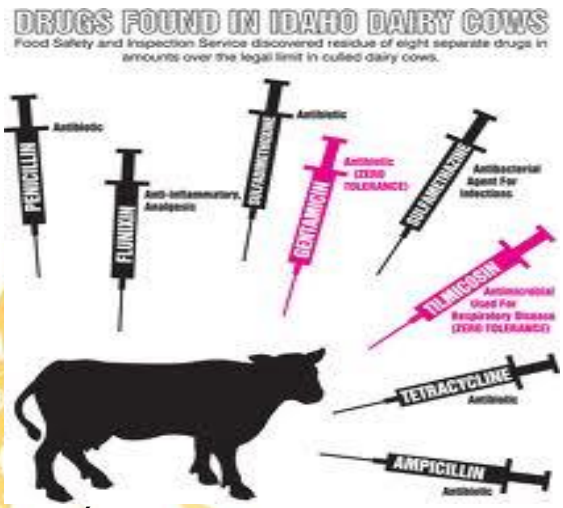

Ngày 29/9/2017, Hàn Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi Quy định về đánh giá an toàn và hiệu quả đối với các sản phẩm thuốc thú y. Cụ thể, bổ sung "tiêu chí đánh giá tính an toàn và hiệu quả đối với sản phẩm tế bào động vật và các sản phẩm trị liệu bằng gen" Mục đích của Dự thảo nhằm bảo vệ sức khoẻ động thực vật. Thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực vào tháng 11 năm 2017. Các nước thành viên có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia góp ý kiến. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2017/TBT/KOR/17_4384_00_x.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/KOR/728

Chất làm lạnh

Ngày 28/9/2017, Hoa Kỳ thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định về quản lý chất làm lạnh trong bình đựng chất làm lạnh xe cơ giới. Cụ thể, quy định này cho phép bình đựng chất làm lạnh loại nhỏ không có van đóng tự động sử dụng trong điều hòa xe cơ giới sẽ được bán cho người không phải là kỹ thuật viên với điều kiện các bình này được sản xuất hoặc nhập khẩu trước ngày 1 tháng 1 năm 2018. Quy định này phù hợp theo các mục 608 và 609 của Đạo luật không khí sạch. Mục đích của Dự thảo nhằm bảo vệ môi trường. Hạn cuối cùng để các nước thành viên tham gia góp ý vào 30/10/2017 . Hiện tại Hoa Kỳ chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2017/TBT/USA/17_4375_00_e.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/USA/1307

Hợp chất hữu cơ dễ bay hơi

Ngày 05/10/2017, Hoa Kỳ thông báo cho các nước thành viên WTO về việc bổ sung phụ lục đối với Dự thảo quy định về phát thải các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi mã thông báo G/TBT/N/USA/1294. Cụ thể, Hoa Kỳ sẽ đưa ra các tiêu chuẩn đối với hợp chất hữu cơ dễ bay hơi cho 11 sản phẩm mới và tăng cường các tiêu chuẩn đối với hợp chất hữu cơ dễ bay hơi cho 15 sản phẩm hiện có. Mục đích của Dự thảo nhằm bảo vệ môi trường. Hiện tại

Hoa Kỳ chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2017/TBT/USA/17_4557_00_e.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/USA/1294/Add.1

Len Sợi

Ngày 22/09/2017, Hoa Kỳ thông báo cho các nước thành viên WTO về việc bổ sung phụ lục đối với Dự thảo Các quy tắc và quy định Theo Đạo luật ghi nhãn sản phẩm len của năm 1939 mã thông báo G/TBT/N/USA/859. Cụ thể, Ủy ban thương mại liên bang (FTC) sửa đổi các Quy tắc và Quy định Theo Đạo luật Ghi nhãn Sản phẩm Len năm 1939, Quy tắc và Quy định theo Đạo luật ghi nhãn sản phẩm lông thú và các Quy tắc và Quy định theo đạo luật nhận dạng sản phẩm sợi dệt để gửi yêu cầu cập nhật hoặc hủy bỏ các số nhận dạng đã đăng ký qua trang web của FTC. Mục đích của Dự thảo nhằm ngăn ngừa các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng. Hiện tại Hoa Kỳ chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2017/TBT/USA/17_4278_00_e.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/USA/859/Add.3

Ắc quy kéo và xe năng lượng

Ngày 13/10/2017, Trung Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo các quy định hành chính đối với việc tái chế và sử dụng ắc quy kéo cho xe năng lượng mới. Cụ thể, quy định này đưa ra các yêu cầu sản xuất mở rộng đối với doanh nghiệp bán

các loại xe năng lượng mới và ắc quy kéo ở Trung Quốc. Ngoài ra, các doanh nghiệp phải đáp ứng việc mã hóa ắc quy kéo, quản lý thông tin nguồn gốc, tiêu chuẩn tái chế và sử dụng toàn diện. Dự thảo còn đưa ra mức phạt đối với việc không tuân thủ. Mục đích của dự thảo nhằm bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của con người. Hiện tại Trung Quốc chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Các nước thành viên có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia góp ý kiến. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2017/TBT/CHN/17_4651_00_x.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/CHN/1218

Thiết bị điện và các sản phẩm điện tử

Ngày 13/10/2017, Trung Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Danh mục hoàn thành quản lý tiêu chuẩn về hạn chế các chất độc hại trong các thiết bị điện và các sản phẩm điện tử. Danh mục bao gồm 12 loại sản phẩm, trong đó quy định phạm vi áp dụng và định nghĩa của sản phẩm. Mục đích của dự thảo nhằm bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của con người. Hiện tại Trung Quốc chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Các nước thành viên có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia góp ý kiến. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2017/TBT/CHN/17_4652_00_x.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/CHN/1219

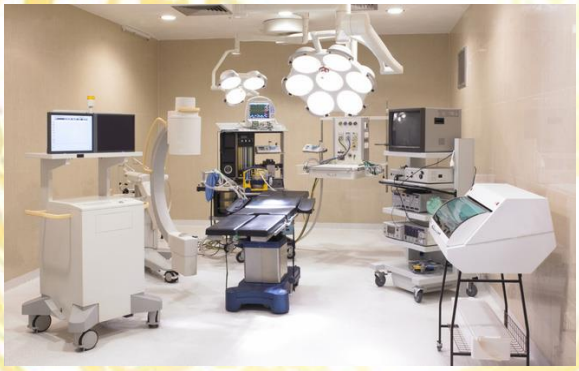

Thuốc và thiết bị y tế

Ngày 22/09/2017, Trung Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo các chính sách liên quan khuyến khích đổi mới thuốc và thiết bị y tế và thúc đẩy việc rà soát và chấp thuận việc đưa ra các loại thuốc, thiết bị y tế mới. Cụ thể, đẩy mạnh việc rà soát, phê duyệt thuốc và dụng cụ y tế sử dụng trong trường hợp khẩn cấp; hỗ trợ nghiên cứu và phát triển thuốc, thiết bị y tế điều trị bệnh hiếm nghèo; rà soát và phê duyệt lại việc tiêm; điều chỉnh mô hình quản lý nguyên liệu dược phẩm, tá dược và vật liệu bao gói; nâng cao hệ thống kiểm tra thuốc và thiết bị y tế; hỗ trợ ứng dụng lâm sàng cho thuốc mới; thừa kế và đổi mới y học cổ truyền Trung Quốc; thiết lập một hệ thống kiểm tra và phê duyệt ưu đãi dựa trên bằng sáng chế.... Mục đích của dự thảo nhằm bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của con người. Hiện tại Trung Quốc chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Các nước thành viên có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia góp ý kiến. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2017/TBT/CHN/17_4269_00_x.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/CHN/1215

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

1. Thông tư 36/2017/TT-BTNMT ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành về quy định, quy chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật khảo sát, đo đạc tài nguyên nước và đánh giá, dự báo tài nguyên nước bằng mô hình dòng chảy

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Thong-tu-36-2017-TT-BTNMT-dinh-muc-kinh-te-ky-thuat-khao-sat-do-dac-tai-nguyen-nuoc-364672.aspx

2. Thông tư 31/2017/TT-BGTVT ngày 22 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kính an toàn của xe ô tô, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lốp hơi dùng cho ô tô, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính quang học đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-31-2017-TT-BGTVT-Quy-chuan-ky-thuat-quoc-gia-kinh-an-toan-xe-o-to-lop-hoi-dung-cho-o-to-364463.aspx

3. Thông tư 94/2017/TT-BTC ngày 21 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với máy phát điện dự trữ quốc gia

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Thong-tu-94-2017-TT-BTC-Quy-chuan-ky-thuat-quoc-gia-doi-voi-may-phat-dien-du-tru-quoc-gia-362673.aspx

4. Quyết định 2548/QĐ-BKHCN ngày 20 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành về rà soát, sửa đổi tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhiên liệu sinh học và kiểm tra, quản lý thiết bị đo lường, chất lượng nhiên liệu sinh học trong nhập khẩu, sản xuất, pha chế, lưu thông trên thị trường

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Quyet-dinh-2548-QD-BKHCN-2017-Ke-hoach-ra-soat-sua-doi-tieu-chuan-quoc-gia-nhien-lieu-sinh-hoc-363068.aspx

5. Thông tư 18/2017/TT-BTTTT ngày 11 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị vô tuyến truyền dữ liệu băng rộng

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-18-2017-TT-BTTTT-Quy-chuan-ky-thuat-tuong-thich-dien-tu-voi-thiet-bi-vo-tuyen-362075.aspx

6. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 31:2017/BLĐTBXH ngày 26 tháng 07 năm 2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành về an toàn lao động đối với đường ống dẫn hơi nước, nước nóng

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/TCVN/Linh-vuc-khac/QCVN-XX-2017-BLDTBXH-an-toan-lao-dong-duong-ong-dan-hoi-nuoc-nuoc-nong-916351.aspx

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT MỚI BAN HÀNH

1. Quyết định 2061/QĐ-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành về áp dụng thí điểm quản lý, giám sát hải quan tự động đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh tại cảng hàng không quốc tế Nội Bài

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Quyet-dinh-2061-QD-BTC-2017-thi-diem-quan-ly-giam-sat-hai-quan-tu-dong-hang-hoa-xuat-khau-364289.aspx

2. Thông tư 36/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy định về huấn luyện, bồi dưỡng và sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-36-2017-TT-BGTVT-huan-luyen-nghiep-vu-kiem-dinh-thiet-bi-xep-do-linh-vuc-giao-thong-364019.aspx

3. Thông tư 34/2017/TT-BTNMT ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Thong-tu-34-2017-TT-BTNMT-quy-dinh-thu-hoi-xu-ly-san-pham-thai-bo-363776.aspx

4. Thông tư 31/2017/TT-BTNMT ngày 27 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chế biến tinh bột sắn

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Thong-tu-31-2017-TT-BTNMT-quy-chuan-ky-thuat-quoc-gia-nuoc-thai-che-bien-tinh-bot-san-363295.aspx

5. Thông tư 37/2017/TT-BYT ngày 25 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Thong-tu-37-2017-TT-BYT-thuc-hanh-bao-dam-an-toan-sinh-hoc-trong-phong-xet-nghiem-326101.aspx

6. Văn bản hợp nhất 06/VBHN-BTTTT ngày 25 tháng 09 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hợp nhất Thông tư về danh mục thiết bị viễn thông và đài vô tuyến điện bắt buộc kiểm định

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Van-ban-hop-nhat-06-VBHN-BTTTT-2017-Thong-tu-Danh-muc-thiet-bi-vien-thong-bat-buoc-kiem-dinh-364526.aspx

7. Quyết định 416/QĐ-QLD ngày 21 tháng 09 năm 2017 của Cục trưởng Cục Quản lý dược ban hành về rút số đăng ký lưu hành, đình chỉ lưu hành và thu hồi thuốc chứa

hoạt chất phối hợp Trypsin và Bromelain, thuốc chứa hoạt chất phối hợp Domperidon và chất ức chế proton đang lưu hành tại Việt Nam

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyet-dinh-416-QD-QLD-2017-dinh-chi-luu-hanh-thuoc-chua-hoat-chat-phoi-hop-Trypsin-Bromelain-363442.aspx

8. Thông tư 18/2017/TT-BCT ngày 21 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành quy định quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-18-2017-TT-BCT-bai-bo-Thong-tu-quy-dinh-ve-quan-ly-chat-luong-thep-san-xuat-362204.aspx

9. Quyết định 406/QĐ-QLD ngày 19 tháng 09 năm 2017 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược ban hành về danh mục 992 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 159

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyet-dinh-406-QD-QLD-2017-danh-muc-992-thuoc-duoc-cap-so-dang-ky-luu-hanh-Dot-159-362206.aspx

10. Quyết định 412/QĐ-QLD ngày 19 tháng 09 năm 2017 c ủa Cục trưởng Cục Quản lý dược ban hành về danh mục 246 thuốc nước ngoài được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 98

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyet-dinh-412-QD-QLD-2017-danh-muc-246-thuoc-nuoc-ngoai-duoc-cap-so-dang-ky-Dot-98-362167.aspx

11. Thông báo 6089/TB-TCHQ ngày 15 tháng 09 năm 2017 của Tổng cục Hải quan ban hành về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Thong-bao-6089-TB-TCHQ-2017-ket-qua-phan-loai-doi-voi-hang-hoa-xuat-nhap-khau-362315.aspx

12. Văn bản hợp nhất 14/VBHN-BCT ngày 15 tháng 09 năm 2017 của Bộ Công thương ban hành hợp nhất Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Van-ban-hop-nhat-14-VBHN-BCT-2017-Nghi-dinh-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-hoat-dong-thuong-mai-363802.aspx

13. Quyết định 2599/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 09 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy định về thiết kế, thi công và nghiệm thu lớp tái sinh nguội bê tông nhựa tại chỗ bằng bitum bọt và xi măng trong kết cấu áo đường ô tô

Chi tiết nội dung văn bản xem tại: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Quyet-dinh-2599-QD-BGTVT-2017-thi-cong-lop-tai-sinh-nguoi-be-tong-nhua-tai-cho-bang-bitum-bot-361420.aspx

Định lượng tác động của các rào cản kỹ thuật đối với thương mại (tiếp)

6. Vấn đề Đo lường

Thảo luận trước việc khó xây dựng biện pháp có tính nghiêm ngặt và hiệu quả đầy đủ về TBT. Trên thực tế, chúng được xem là "một trong những rào cản phi thuế quan khó khăn nhất để định lượng" (Deardorff và Stern, 1998, trang 119). Có một số lý do về khái niệm và thực tế đối với khó khăn này chúng tôi sẽ đánh giá ngay với mục đích thông tin cho phân tích trong tương lai.

6.1. Khái niệm Cơ bản

Coi trường hợp đơn giản nhất là đo ảnh hưởng của việc tăng chi phí tiêu chuẩn công nghiệp được áp dụng với nhập khẩu vào thị trường trong Hình 1. Trong sơ đồ, ED thể hiện đường cong cầu lớn (nhập khẩu) trong nước trong khi ES mô tả đường cong cung lớn (xuất khẩu) ngoài nước. Giả định tiêu chuẩn tạo ra thêm một đô la trên mỗi đơn vị nhập khẩu do đánh giá sự phù hợp hoặc yêu cầu kiểm tra, hướng ES lên ES + e. Có thể đặt ra câu hỏi sau về ảnh hưởng của tiêu chuẩn này.

Tiêu chuẩn có mang tính phân biệt đối xử không? Trong sơ đồ, nếu ED không tích hợp một tiêu chuẩn chi phí giống nhau, quy tắc sẽ mang tính phân biệt đối xử với nhập khẩu, làm nhập khẩu giảm như mô tả và ép nhà xuất khẩu chịu giá thuần thấp hơn, p1f khi đường cong trong nước tăng lên p1d. Tuy nhiên, nếu áp dụng cùng tiêu chuẩn với sản xuất trong nước (ở đây giả sử thay thế hoàn toàn nhập khẩu), đường cong ED sẽ tăng cùng giá trị với ảnh hưởng không thay đổi về số lượng nhập khẩu hoặc giá của nhà xuất khẩu nhưng giá trong nước sẽ cao hơn c. Trong bối cảnh này, giá trong nước cao hơn đối với hàng hóa nhập khẩu không cần thể hiện một tiêu chuẩn mang tính phân biệt đối xử và thuế quan tương đương của giá là (pd - pf)/pf có thể lệch trừ khi so với tăng chi phí áp dụng với công ty trong nước hoặc số lượng nhập khẩu.

Biện pháp phù hợp của giá và thay đổi số lượng là gì? Trong trường hợp đơn giản trình bày ở đây, chi phí tuân thủ sẽ tạo ra mối quan hệ bổ sung giữa giá trong nước

và nước ngoài ở bất cứ mức độ nhập khẩu nào. Tuy nhiên, giá nước ngoài càng cao, thuế quan tương đương càng thấp, do đó, biện pháp giá tiêu chuẩn sẽ phụ thuộc vào điểm cân bằng cuối cùng. Điểm này quan trọng khi chúng tôi công nhận rằng tiêu chuẩn chi phí tuyệt đối, nếu áp dụng bởi những nhà nhập khẩu khác nhau có độ co giãn khác nhau về nhu cầu lớn, sẽ tạo ra biện pháp hạn chế giá khác nhau. Nói cách khác, ảnh hưởng số lượng của tiêu chuẩn tùy thuộc vào trường hợp của thị trường, do đó, khó đánh giá chúng ở nhiều quốc gia khi không có thêm thông tin1. Một biện pháp thực tế hơn, độc lập với đường cong cầu, sẽ so sánh giá ở mức độ số lượng không đổi bằng cách xác định thuế quan tương đương là (p05 - p0)/p0. Tuy nhiên, giá này không có khả năng quan sát thấy trừ khi có thông tin theo chuỗi thời gian về giá và nhập khẩu ngay trước và sau khi tiêu chuẩn được áp dụng.

Có nhiều lý do thực tế tại sao biện pháp dựa trên giá đó có thể bị thiếu. Không thể sử dụng biện pháp c để tính toán giá trong nước khi không có dữ liệu về giá đó. Tuy nhiên, các quy chuẩn kỹ thuật không được quy định là chi phí tiền tệ tuyệt đối trên mỗi đơn vị nhập khẩu. Thay vào đó, chúng là quy tắc mà quy trình kiểm tra hoặc đánh giá sự phù hợp sẽ đủ để thâm nhập thị trường, do đó, đơn giá có thể khác nhau theo đối tác xuất khẩu, tùy thuộc vào chi phí, hiệu quả của cơ chế đánh giá và khối lượng nhập khẩu ban đầu nếu có kinh tế quy mô đang thử nghiệm. Những vấn đề này được mô tả thêm ở dưới.

Tác động đến việc hình thành đường cong cung xuất khẩu và cầu nhập khẩu là gì? Quy chuẩn không có khả năng tạo ra chi phí bổ sung đơn giản. Nếu chúng làm tăng chi phí như một phần cố định của giá hoặc giá trị nhập khẩu, đường cong ES mới sẽ xoay quanh mặt phẳng và dốc hơn ban đầu. Trong khi thuế quan tương đương của chi phí sẽ độc lập với số lượng, tác động đến nhập khẩu sẽ vẫn phụ thuộc vào độ co giãn của cầu.

1

Nếu một quy chuẩn làm tăng chi phí cố định của việc xuất khẩu nhưng không có tác động đến chi phí biên, phần cắt giảm theo tỷ lệ nhập khẩu từ nhà xuất khẩu quy mô nhỏ sẽ lớn hơn nhà xuất khẩu quy mô lớn. Thay đổi có thể loại bỏ nhập khẩu ra khỏi đối tác kinh doanh nhỏ hơn trong dài hạn, do đó, nếu p1d là giá nội địa của nhà xuất khẩu hiệu quả nhất đang thực hiện quy chuẩn, nhà xuất khẩu khác sẽ cần đáp ứng giá đó, điều này không thể đối với quy mô nhỏ làm tăng lợi nhuận để thử nghiệm. Quy chuẩn mang tính phân biệt đối xử rõ ràng nếu không có chủ đích. Nhà nghiên cứu cần cố gắng phân biệt giữa tác động của quy chuẩn kỹ thuật với chi phí cố định và chi phí khả biến.

Quy chuẩn cũng có thể ảnh hưởng đường cong ED. Nếu nó là một yêu cầu kiểm tra hải quan làm ví dụ, chi phí và chậm trễ có thể làm nó hoạt động ở quy mô tương tự như hạn ngạch nhập khẩu có đường cong cầu không co giãn sau một số mức độ nhập khẩu có thể quản lý. Trong trường hợp này, biện pháp giá tương đương thuế quan sẽ phụ thuộc vào trạng thái của khối lượng nhập khẩu đến phạm vi không co giãn.

Quy chuẩn ảnh hưởng như thế nào đến thị hiếu? Vị trí của đường cong ED thể hiện mức độ tin tưởng của người tiêu dùng đối với hàng hóa nhập khẩu khi không có tiêu chuẩn kỹ thuật. Tiêu chuẩn có thể để người tiêu dùng ở thị trường nhập khẩu biết một sản phẩm an toàn, do đó, giảm sự không chắc chắn của người tiêu dùng liên quan đến thiếu thông tin. Đường cong ED sẽ hướng sang bên phải trong Hình 1, đảo ngược việc giảm nhập khẩu liên quan đến tác động chi phí. Có thể quan sát giá trong nước và nước ngoài cao hơn theo thời gian và khối lượng nhập khẩu cao hơn. Trong bối cảnh này, giá ban đầu sẽ trở thành một chỉ số sai về tác động của tiêu chuẩn và nó sẽ quan trọng để theo dõi phản ứng của thị trường theo thời gian.

Một cơ chế khác mà nhu cầu sẽ bị ảnh hưởng là quy chuẩn có thể làm tăng độ co giãn thay thế giữa hàng hóa nhập khẩu và sản phẩm trong nước và sản phẩm nhập khẩu từ quốc gia khác. Điều này sẽ ảnh hưởng như thế nào đến đường cong ED

tùy thuộc vào bản chất thay thế theo khẳng định của nghiên cứu Ganslandt-Markusen trong tập này. Thông thường, nó được cho là làm tăng độ co giãn của giá nhu cầu nhập khẩu hơn là làm giảm do nó thường là trường hợp có NTB truyền thống hơn.

6.2 Sự phức tạp

Những quan sát cơ bản chỉ ra sự khó khăn cố hữu trong việc phân loại nhiều tác động của một quy chuẩn kỹ thuật về thương mại, giá và phúc lợi kinh tế. Tuy nhiên, sự phức tạp bổ sung phát sinh cần được xem xét với tác động kinh tế. Một số được thảo luận nhiều trong các nghiên cứu khác trong tập này và chúng tôi chỉ tóm tắt chúng ở đây.

Một sự khó khăn rõ ràng là tác động của quy chuẩn có thể thay đổi đáng kể theo thời gian, tùy thuộc vào sự thay đổi về cung và cầu thị trường, do đó, ví dụ, tác động giá tương đương thuế quan sẽ phụ thuộc vào giá của nhà xuất khẩu, hàm của biến do thay đổi về công nghệ, thời tiết và chính sách thương mại ở thị trường thứ ba. Sự thay đổi đó có thể tạo ra chi phí bổ sung đối với xã hội.

Một lý do của việc điều tiết nhập khẩu thông qua tiêu chuẩn vệ sinh và kỹ thuật là để quản lý rủi ro liên quan như sự bùng phát bệnh ở thực vật hoặc động vật. Tuy nhiên, một quy chuẩn không thể loại bỏ tất cả rủi ro khỏi việc nhập khẩu; trên thực tế, chúng tôi sẽ không dự tính một quy chuẩn tối ưu (một quy chuẩn cân bằng chi phí và lợi ích biên). Thay vào đó, quy chuẩn có thể làm giảm khả năng bùng phát và thay thế sự khác biệt về phân phối, do đó, đường cong nhu cầu nhập khẩu có thể thay đổi theo cách phức tạp sau khi giới thiệu tiêu chuẩn, ví dụ, tưởng tượng rằng khi không có quy chuẩn, khả năng xảy ra bệnh tăng lên với số lượng nhập khẩu và có sự không chắc chắn cao2. Thêm vào đó, giả sử việc tăng chi phí biên áp dụng lên nhà sản xuất trong nước khi bùng phát bệnh phụ thuộc vào số lượng nhập khẩu nhưng chắc chắn. Nếu người tiêu dùng và nhà sản xuất không muốn gặp rủi ro, một quy chuẩn quản lý và làm giảm rủi ro sẽ mở rộng cầu tiêu dùng và

[2] Xem James và Anderson (1998).

cung trong nước với ảnh hưởng ít đến đường cong ED liên quan đến thương mại tự do. Tuy nhiên, nếu quy chuẩn không làm giảm khả năng bùng phát nhưng thu hẹp sự thay đổi, chúng tôi sẽ theo dõi sự tăng nhu cầu quá mức, do đó, bản chất của rủi ro tiềm ẩn và cách chúng bị thay đổi bởi chính sách được quan tâm. Nhân tố này rõ ràng sẽ làm phức tạp thêm tính toán phúc lợi.

Trong khi các rào cản kỹ thuật có thể quản lý rủi ro, chúng có thể chịu sự không chắc chắn đáng kể. Trong phạm vi chúng được áp dụng theo cách độc quyền hoặc khả biến, chúng sẽ tạo ra chi phí không chắc chắn lên nhà xuất khẩu. Những chi phí này có thể gây tác động tiêu cực tiềm tàng đến xuất khẩu khi có chi phí cố định hoặc không có khả năng làm chệch sản phẩm ra khỏi điểm đến và có thể hạn chế đầu tư vào cơ sở xuất khẩu. Khả năng này có liên quan trong lĩnh vực quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật, không thể minh bạch do sự phức tạp của chúng.

Nói cách khác, sản phẩm khác nhau nhiều hơn là thay thế hoàn hảo cho nhau. Trong một mô hình sản phẩm khác nhau, chi phí biên thay đổi giữa các nhà cung cấp, tiêu chuẩn chung có thể có tác động khác nhau với đối thủ cạnh tranh, do đó, ví dụ, nhà xuất khẩu Ai Cập và Ma rốc có thể phản ứng khác nhau với một quy chuẩn áp dụng tại Vương quốc Anh. Ngoài ra, sự phản ứng của nhà xuất khẩu Ai Cập với một quy chuẩn tại Vương quốc Anh có thể khác với phản ứng của nhà xuất khẩu đó với một quy chuẩn tương tự tại Đức. Thêm vào đó, khi sản phẩm khác nhau, một quốc gia có thể là một nhà nhập khẩu và xuất khẩu sản phẩm bị ảnh hưởng bởi cùng tiêu chuẩn. Trong trường hợp này, một quy chuẩn làm giảm rủi ro nhập khẩu gây lây lan bệnh có thể thúc đẩy xuất khẩu bằng cách làm tăng sự tin tưởng của người tiêu dùng ở nước ngoài. Việc theo dõi thông qua ảnh hưởng phức tạp đó sẽ là một công việc thực nghiệm khó khăn.

Ba vấn đề khác xuất hiện trong lĩnh vực này có thể quan trọng. Thứ nhất, thị trường có thể cạnh tranh không hoàn hảo, không giống trong Hình 1. Phản ứng của công ty với quy chuẩn kỹ thuật rõ ràng có thể khác nhau trong trường hợp độc quyền theo mức độ tăng lợi nhuận và điều kiện thâm nhập thị trường khác nhau.

Thứ hai, ảnh hưởng của tiêu chuẩn có thể phụ thuộc vào sự tồn tại của tiêu chuẩn khác, thuế và sự rối loạn của thị trường. Có thể có ảnh hưởng tương tác trong các ngành thông qua liên kết liên ngành hoặc quyết định phân bổ phát sinh từ tiêu chuẩn, phạm vi phụ thuộc vào rào cản thị trường thay thế. Những loại câu hỏi này có thể được phân tích dễ dàng nhất trong một mô hình CGE.

Cuối cùng, như một số nghiên cứu trong tập này, tiêu chuẩn có thể được quy định trong một số quy trình kinh tế chính sách. Giả sử một đầu ra được thể hiện trong tiêu chuẩn hoặc quy trình mang tính phân biệt đối xử với nhà cung cấp nước ngoài, cho thấy một phát hiện về việc phân biệt đối xử nghiêm trọng có thể là chứng cứ của việc quy định cục bộ. Tác động hạn chế thương mại của quy chuẩn có thể được đánh giá thấp nếu không tính đến việc tạo ra kết quả. Tuy nhiên, việc xem xét đó nằm ngoài phạm vi của dự án hiện nay.

(Nguồn: Quantifying the impact of TBT – Văn phòng TBT Việt Nam dịch để tham khảo)

Hội thảo Rà soát hàng hóa nhóm 2 và văn bản quy phạm pháp luật "Gỡ nút thắt" cho hàng hóa xuất nhập khẩu

Trên tinh thần thực thi Nghị quyết số 192017/NQ-CP, Nghị quyết số 75/NQ-CP, Bộ KH&CN đã chủ động cùng với các Bộ, ngành tổ rà soát hàng hóa nhóm 2 và văn bản quy phạm pháp luật về thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu. Sáng nay, ngày 11/10/2017, tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã phối hợp với Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) khai mạc chuỗi hội thảo rà soát hàng hóa nhóm 2 và văn bản quy phạm pháp luật về thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Nguyễn Hoàng Linh phát biểu khai mạc hội thảo

Tham dự hội thảo có ông Nguyễn Hoàng Linh - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cùng đại diện của 12 Bộ quản lý ngành, lĩnh vực (Bộ: Công Thương, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Giao thông Vận tải, Xây dựng, Thông tin Truyền thông, Lao động Thương Binh và Xã hội, Công an, Quốc phòng, Tư pháp, Văn hóa Thể thao và Du lịch…) và đại diện của Văn phòng Chính phủ, Phòng Thương Mại và Công nghiệp Việt Nam, Viện Nghiên

cứu Quản lý kinh tế Trung ương, các Hiệp hội, ngành hàng có liên quan tới hoạt động kiểm tra chuyên ngành và các chuyên gia quản lý kinh tế, chất lượng độc lập.

Phát biểu khai mạc hội thảo, Phó Tổng cục trưởng Nguyễn Hoàng Linh cho biết, để triển khai nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 19, trong thời gian qua, được sự chỉ đạo quyết liệt của Lãnh đạo Bộ KH&CN, sự phối hợp chặt chẽ của các Bộ ngành, Bộ KH&CN đã chủ động làm việc với các Bộ ngành để triển khai chỉ đạo của Chính phủ trong đó đề nghị các Bộ chủ động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định về chứng nhận hợp quy, quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định tại Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật An toàn thực phẩm.

Theo ông Linh, triển khai NQ 75/CP của Chính phủ, Bộ KH&CN đã đề nghị các Bộ chủ động rà soát lại danh mục hàng hóa nhóm 2 và đề xuất loại bỏ ít nhất 50% số mặt hàng trong danh mục hàng hóa nhóm 2 thuộc diện kiểm tra nhà nước trước khi thông quan thuộc phạm vi quản lý của các Bộ.

Hội thảo là diễn đàn mở để các cơ quan quản lý và doanh nghiệp định hướng các giải pháp, các đề nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

Không chỉ vậy, từ cuối năm 2016, theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Bộ KH&CN đã làm việc với các Bộ về rà soát hàng hóa nhập khẩu nhóm 2 do các Bộ ban hành để loại bỏ hàng hóa không thực sự rủi ro về an toàn ra khỏi danh mục. Theo đó, các Bộ cũng đã rà soát, đề xuất cắt giảm hàng hóa nhóm 2. Cụ thể: Bộ Công Thương đề xuất loại bỏ ra khỏi danh mục 01 nhóm hàng hóa (sản phẩm dệt may các loại); Bộ Y tế đề xuất loại bỏ ra khỏi danh mục 02 nhóm hàng hóa với 26 sản phẩm; Bộ NNPTNT đề xuất loại bỏ ra khỏi danh mục 16 sản phẩm như giống cây trồng lâm nghiệp; Giống vật nuôi trên cạn; Động vật và sản phẩm động vật phi thực phẩm...; Bộ Xây dựng đề xuất loại bỏ ra khỏi danh mục là 36 sản phẩm.

"Tuy vậy, hoạt động kiểm tra chuyên ngành trong đó có hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa còn nhiều bất cập", Phó Tổng cục trưởng Nguyễn Hoàng Linh nhận định.

Theo báo cáo mới nhất của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ thì công tác kiểm tra chuyên ngành còn gây khó khăn, tốn kém chi phí cho doanh nghiệp như yêu cầu công bố phù hợp quy định; kiểm tra còn chồng chéo; danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành còn nhiều, trong khi chưa ban hành đầy đủ quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia, chủ yếu kiểm tra bằng cảm quan và trên hồ sơ nên tỷ lệ phát hiện lô hàng vi phạm chỉ 0,03%; chưa đẩy mạnh việc thừa nhận lẫn nhau.

Hiện nay các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực cũng đang triển khai rà soát danh mục hàng hóa nhóm 2, biện pháp quản lý đối với hàng hóa nhóm 2 để chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 19, Nghị quyết 75, trong đó cần đẩy mạnh thừa nhận lẫn nhau, quản lý rủi ro, chuyển sang hậu kiểm, giảm danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành tại khâu thông

quan đến bảo đảm đạt mục tiêu giảm tỷ lệ các lô hàng nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành tại giai đoạn thông quan từ 35% hiện nay xuống 15% đúng theo chỉ đạo của Chính phủ.

"Bộ KH&CN cùng các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sẽ nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo về những văn bản dưới luật còn bất cập, chồng chéo, không phù hợp với các Luật chuyên ngành, cần phải bãi bỏ, điều chỉnh hoặc sửa đổi trong thời gian tới. Đồng thời, đề xuất với Chính phủ các giải pháp đổi mới hoạt động kiểm tra chuyên ngành trong từng lĩnh vực nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp nhưng vẫn đảm bảo việc kiểm soát chất lượng sản phẩm hàng hóa, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng", ông Linh cho biết.

Chuỗi hội thảo 'Rà soát hàng hóa nhóm 2 và VBQPPL về thông quan xuất nhập khẩu: Ngày 11/10/2017 bắt đầu với báo cáo Tổng quan chung về tình hình danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2, rà soát các văn bản QPPL của các Bộ liên quan của đại diện Tổng cục TTCĐLCL . Tiếp đó, lần lượt các Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ trình bày báo cáo tình hình rà soát danh mục SPHH nhóm 2 và các VBQPPL.

Vào ngày 12/10/2017, chương trình Hội thảo sẽ tiếp tục với nội dung báo cáo tình hình rà soát danh mục SPHH nhóm 2 và các VBQPPL từ các bộ như Bộ Giao thông vận tải, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trong ngày cuối cùng của Hội thảo ngày 13/10/2017, các đại biểu sẽ nghe trình bày báo cáo tình hình rà soát danh mục SPHH nhóm 2 và các VBQPPL của Bộ Thông tin Truyền thông, Bộ Xây dựng, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục Đào tạo

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Mục Lục: **Bản tin số 10/2017**

Trong số này:	**Trang**
Vấn đề hôm nay	
- TPP - Kịch bản nào cho Việt Nam?	1
Hàng rào kỹ thuật trong thương mại	
- Danh mục thông báo	4
- Thông báo của một số nước cần quan tâm	7
- Danh mục văn bản QPPL và QCKT mới ban hành	14
Doanh nghiệp và TBT	
- Định lượng tác động của các rào cản kỹ thuật đối với thương mại (tiếp)	19
Hoạt động của Mạng lưới TBT Việt Nam	
- Hội thảo Rà soát hàng hóa nhóm 2 và văn bản QPPL "Gỡ nút thắt" cho hàng hóa xuất nhập khẩu	25